

Số: 2026/TCT- CS  
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2008

Kính gửi: Công ty Ajinomoto Việt Nam.

Trả lời công văn số 55/CV-AJI-2008 ngày 22/1/2008 của Công ty Ajinomoto Việt Nam (Công ty) về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

**1. Về đăng ký, khai và nộp thuế cho sản phẩm phân bón lông Ami-Ami (nêu tại điểm 1 công văn của Công ty)**

Điểm 6.1, Mục II, Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế hướng dẫn: "Người nộp thuế kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh thì khai thuế GTGT tạm tính theo tỷ lệ 2% (đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 10%) hoặc theo tỷ lệ 1% (đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 5%) trên doanh thu hàng hoá, dịch vụ chưa có thuế GTGT với chi cục thuế quản lý địa phương nơi kinh doanh, bán hàng".

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty có trụ sở chính tại tỉnh Đồng Nai nhưng Công ty bán hàng là phân bón lông Ami - Ami có thuế suất thuế GTGT là 5% và phát sinh doanh thu tại tỉnh Bình Dương thì Công ty khai và nộp thuế với cơ quan thuế tại tỉnh Bình Dương theo tỷ lệ thuế GTGT tạm tính là 1% trên doanh thu.

**2. Về hoạt động kinh doanh tại Văn phòng đại diện (nêu tại điểm 2 công văn của Công ty).**

Việc cho phép đặt Văn phòng đại diện, kho trung chuyển và bán phân bón lông Ami - Ami tại Văn phòng đại diện được thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp Công ty được phép đặt Văn phòng đại diện và thực hiện việc bán hàng tại Văn phòng đại diện thì Công ty thực hiện việc kê khai, nộp thuế GTGT như hướng dẫn tại điểm 1 công văn này.

**3. Về hoá đơn, chứng từ đối với hàng hoá bán lưu động (nêu tại điểm 3 công văn của Công ty).**

Điểm 5.6, Mục IV, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn: "Các cơ sở sản xuất, kinh doanh xuất điều chuyển hàng hoá cho các cơ sở hạch toán phụ thuộc như các chi nhánh, cửa hàng...ở khác địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) để bán hoặc xuất điều chuyển giữa các chi nhánh, đơn vị phụ thuộc với nhau; xuất trả hàng từ đơn vị hạch toán phụ thuộc về cơ sở kinh doanh; xuất hàng hoá cho các cơ sở nhận làm đại lý bán đúng giá, hưởng hoa hồng căn cứ vào phương thức tổ chức kinh doanh và hạch toán kế toán, cơ sở có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hoá đơn, chứng từ như sau: Sử dụng hóa đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau; sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành kèm theo Lệnh điều động nội bộ đối với hàng hoá điều chuyển nội bộ; sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành đối với hàng hoá xuất cho cơ sở làm đại lý kèm theo Lệnh điều động nội bộ. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ thực hiện một trong hai cách sử dụng hóa đơn, chứng từ nêu tại điểm này, trước khi thực hiện phải thông báo bằng văn bản với cơ quan thuế trực tiếp quản lý cơ sở".

Căn cứ Điểm 6.1, Mục II, Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC nêu trên.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty chuyên phân bón lỏng Ami-Ami từ Đồng Nai đến Đà Lạt để bán cho hộ nông dân tưới rau thì Công ty sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành kèm theo Lệnh điều động nội bộ và Công ty xuất hoá đơn GTGT cho khách hàng khi bán hàng. Công ty khai và nộp thuế GTGT tại cơ quan thuế nơi phát sinh hoạt động bán hàng theo tỷ lệ thuế GTGT tạm tính là 1% trên doanh thu.

**4. Về việc in sẵn con dấu vào hoá đơn tự in (nêu tại điểm 4 công văn của Công ty).**

Tổng cục Thuế đã có công văn số 1766/TCT-CS ngày 8/5/2008 về việc đóng dấu trên hoá đơn (bản photocopy đính kèm). Đề nghị Công ty liên hệ với Cục thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể.

**5. Về chứng từ sử dụng khi xuất hàng đến kho thuê (nêu tại điểm 5 công văn của Công ty).**

Căn cứ điểm 5.6, Mục IV, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp Công ty thuê kho bên ngoài Công ty để chứa thành phẩm, nguyên vật liệu thì Công ty sử dụng chứng từ: Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ (mẫu của Bộ Tài chính) và Lệnh điều động nội bộ.

**6. Về sử dụng chứng từ (nêu tại điểm 6 công văn của Công ty).**



Trường hợp Công ty sử dụng 4 xe (4 xe đi cùng nhau) vận chuyển hàng xuất nhập khẩu thì Công ty có thể thực hiện ghi các số xe tại Mục "Phương tiện vận chuyển" trên Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ.

## **7. Về chính sách thuế GTGT đối với hàng khuyến mại (nêu tại điểm 7, 8, 13 công văn của Công ty).**

Điểm 6 Thông tư số 30/2008/TT-BTC ngày 16/4/2008 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn: "Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ (sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu theo quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4/4/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại) thì phải lập hoá đơn GTGT, trên hoá đơn ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là hàng khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu không thu tiền; dòng thuế GTGT không ghi, gạch chéo".

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty dùng hàng hoá do Công ty tự sản xuất hoặc hàng hoá mua ngoài để sử dụng cho mục đích khuyến mại theo quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/04/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại thì Công ty không phải tính thuế GTGT đầu ra đối với hàng khuyến mại. Công ty lập hoá đơn GTGT, trên hoá đơn ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là hàng khuyến mại không thu tiền; dòng thuế GTGT không ghi, gạch chéo.

Đề nghị Công ty thực hiện theo hướng dẫn trên kể từ thời điểm Thông tư số 30/2008/TT-BTC nêu trên có hiệu lực thi hành.

## **8. Về nguyên liệu, vật tư đóng gói, hàng hỏng, hàng quá hạn tiêu huỷ (nêu tại điểm 9 công văn của Công ty).**

### **- Về thuế GTGT:**

Điểm 1.1.c.4, Mục III, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "Thuế GTGT đầu vào hàng hoá, tài sản cố định mua vào bị tổn thất, bị hỏng do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ, mất trộm nếu xác định được tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phải bồi thường thì thuế GTGT đầu vào của số hàng hoá này được tính vào giá trị hàng hoá tổn thất phải bồi thường, không được khấu trừ".

Căn cứ hướng dẫn trên thì Công ty không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với số lượng, giá trị hàng hoá bị tổn thất, bị hỏng do thiên tai, hoả

hoạn, tai nạn bất ngờ, mất trộm mà Công ty phải xác định tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bồi thường.

**- Về thuế TNDN:**

Căn cứ Mục III, Phần B Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN thì nguyên vật liệu, hàng hoá bị ướt do mưa bão, bị rách bao trong quá trình vận chuyển, bốc vác, bị mất mát, hao hụt trong quá trình sản xuất kinh doanh không được tính vào chi phí hợp lý. Chi phí để tìm ra công thức mới, quy trình mới để giảm chi phí, giảm chi phí nhân công và chi phí tiêu huỷ sản phẩm gần quá hạn, quá hạn được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh nhưng không quá 03 năm nếu có đầy đủ chứng từ theo quy định.

**9. Về thuế suất thuế GTGT khi Công ty mua "Voucher" tại siêu thị (nêu tại điểm 10 công văn của Công ty).**

Đề nghị Công ty cung cấp các thông tin cụ thể về "Voucher" để Tổng cục Thuế có căn cứ xác định thuế suất thuế GTGT áp dụng đối "Voucher" và trả lời cho Công ty.

**10. Về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế (nêu tại điểm 11 công văn của Công ty).**

Tại Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 nêu trên đã hướng dẫn cụ thể thời hạn nộp hồ sơ, tờ khai thuế. Đề nghị Công ty thực hiện theo đúng quy định.

**11. Về khoản chi hỗ trợ cho bên mua hàng thông qua hình thức cản trừ công nợ hàng tháng (nêu tại điểm 12 công văn của Công ty).**

Điểm 11, Mục III, Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "Chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, tiếp tân, khánh tiết, chi phí giao dịch, đối ngoại, chi hoa hồng, môi giới, chi phí hội nghị và các loại chi phí khác theo số thực chi nhưng tối đa không quá 10% tổng số các loại chi phí từ khoản 1 đến khoản 10 của mục này. Đối với hoạt động kinh doanh thương nghiệp chi phí hợp lý để xác định mức khống chế không bao gồm giá vốn của hàng hoá bán ra" là chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng mua bán hàng hoá với Liên hiệp HTX Thương mại TP Hồ Chí Minh, theo đó Công ty chi hỗ trợ cho Liên hiệp HTX Thương mại TP Hồ Chí Minh qua hình thức cản trừ công nợ hàng tháng và đã được quy định rõ trong hợp đồng, có bản xác nhận doanh số, có lập chứng từ thu tiền do người có thẩm quyền duyệt chi và có bản xác nhận tiền của bên mua thì thủ tục của Công ty được coi là đủ điều kiện để được xác định là chi phí hợp lý theo quy định.



## 12. Về quyết toán thuế TNCN (nêu tại điểm 14 công văn của Công ty).

Điểm 4.1, Mục III Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 147/ND-CP ngày 23/7/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao hướng dẫn: "Quyết toán thuế thu nhập tại cơ quan chi trả thu nhập áp dụng đối với cá nhân trong năm chỉ có thu nhập duy nhất tại một nơi".

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp nhân viên của Công ty bán hàng tại Hà Nội, có thu nhập duy nhất tại Hà Nội và tiền lương của nhân viên được Công ty chi trả bằng chuyển khoản từ Biên Hoà đến tài khoản của nhân viên thì Công ty có trách nhiệm kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế TNCN thay cho nhân viên tại Cục thuế Đồng Nai.

Tổng cục Thuế hướng dẫn về chính sách thuế có liên quan đến nội dung hỏi, đề nghị Công ty Ajinomoto Việt Nam liên hệ với Cục thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể đối với từng trường hợp thực tế phát sinh tại Công ty.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Đồng Nai;
- Vụ Pháp chế;
- Ban PC, HT, TTTD;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Duy Khương**

09624509